TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 14/2023/QĐST-HNGĐ	*Mường Tè, ngày 21 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2023/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vàng Gió N. Sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Bản N, xã B, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu

Nghề nghiệp: Làm nương

- Bị đơn: Anh Lý Cà L. Sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Bản N, xã B, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu

Nghề nghiệp: Cán bộ

Nơi làm việc: Trạm y tế xã B, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Địa chỉ trụ sở: Khu phố 2 thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đao Thị Ngân - Chức vụ: Phó Giám đốc.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 58, 57, 69, 71, 81, 82, 83, 84 107, 110, 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; khoản 1, khoản 5 Điều 15; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Quyết định "Phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải ngày 12 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình L hôn và sự thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vàng Gió N và anh Lý Cà L

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vàng Gió N và anh Lý Cà L thỏa thuận, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vàng Gió N và anh Lý Cà L thỏa thuận nhất trí. Giao cả 03 con chung là Lý Hoài T, sinh ngày 09/9/2010; con thứ hai tên Lý Viện T; con thứ 3 tên Lý Hoài L, đều sinh cùng ngày 11/4/2013 cho anh Lý Cà L nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Chị N được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở, trừ việc lợi dụng việc thăm nom con gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Vàng Gió N và anh Lý Cà L thỏa thuận, nhất trí. Sau khi ly hôn chị Vàng Gió N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con, mỗi con 1.500.000 đồng/1 tháng với tổng số tiền cho cả 03 con là 4.500.000 đồng/1 tháng cho đến khi cả 03 con đủ 18 tuổi

- Thời gian và phương thức cấp dưỡng: Tiền mặt vào khoảng từ ngày 10 đến ngày 15 hàng tháng. Tính từ tháng 10 năm 2023.

4. Về tài sản chung và nợ chung:

Về tài sản chung: Chị Vàng Gió N và anh Lý Cà L thỏa thuận, nhất trí tự giải quyết. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Vàng Gió N và anh Lý Cà L nợ ngân hàng chính sách xã hội huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu với số tiền 62.000.000 đồng. Đại diện Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Mường Tè, chị Vàng Gió N và anh Lý Cà L cùng nhau thỏa thuận, nhất trí: Chị Vàng Gió N sẽ có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền gốc còn lại 62.000.000 đồng và tiền lãi suất cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu khi đến kỳ hạn trả nợ theo hợp đồng.

5. Về án phí: Chị Vàng Gió N và anh Lý Cà L phải chịu án phí HNGĐ sơ thẩm mỗi người là 75.000 đồng. Về án phí cấp dưỡng nuôi con chị Vàng Gió N

phải chịu 150.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch chị Vàng Gió N phải chịu số tiền 1.550.000 đồng. Căn cứ Điều 146; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; khoản 1, khoản 5 Điều 15; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Chị Vàng Gió N và anh Lý Cà L được miễn án phí.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *TAND tỉnh;*
- *VKSND huyện Mường Tè;*
- *THADS huyện Mường Tè;*
- *UBND xã Bum Tở;*
- *Phòng giao dịch NHCSXH huyện Mường Tè;*
- *Lưu HS.*

THẨM PHÁN

Vũ Văn Bình